



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quận 10, ngày 19 tháng 8 năm 2021.

**DANH SÁCH BỔ SUNG ĐĂNG KÝ NHẬP HỌC LỚP MỘT
NĂM HỌC: 2021-2022
TRƯỜNG: TIỂU HỌC DƯƠNG MINH CHÂU**

STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Ghi chú
1	CAO TƯỜNG VY	Nữ	20	12	2015	
2	ĐÀO NGỌC THẢO	Nữ	06	03	2015	
3	ĐOÀN ĐĂNG KHOA	Nam	28	07	2015	
4	HUỲNH PHƯƠNG ANH	Nữ	05	11	2015	
5	LƯU NGUYỄN ĐỨC ANH	Nam	28	08	2015	
6	NGÔ XUÂN BẢO CHÂU	Nữ	17	09	2015	
7	NGUYỄN BẢO KHANG	Nam	11	12	2015	
8	NGUYỄN ĐAN MINH	Nam	03	09	2015	
9	NGUYỄN HOÀNG BÁCH	Nam	11	7	2015	
10	NGUYỄN HOÀNG LUÂN	Nam	17	11	2015	
11	NGUYỄN KHÁNH GIA AN	Nam	24	02	2015	
12	NGUYỄN MINH KHANG	Nam	11	1	2015	
13	NGUYỄN NGỌC KHÔI	Nam	25	07	2015	
14	NGUYỄN NGỌC VIỆT ANH	Nam	21	12	2015	
15	NGUYỄN PHÓ KIM YẾN	Nữ	27	7	2015	
16	PHAN KHÁNH LINH	Nữ	03	07	2015	
17	QUÁCH VŨ GIA LINH	Nữ	11	03	2015	
18	TÔ BỘI NHI	Nữ	01	02	2015	
19	TRÀ ÁI MY	Nữ	14	11	2015	
20	TRẦN PHẠM GIA HÂN	Nữ	30	04	2015	
21	TỪ KHANG MINH HẰNG	Nữ	18	10	2015	
22	VÕ HOÀNG MINH KHÔI	Nam	01	08	2015	
23	BẠCH GIA MÃN	Nữ	04	03	2015	
24	BẢN THƯỜNG XUÂN	Nữ	19	01	2015	
25	BÙI NHẬT HUY	Nam	14	05	2015	
26	CAO LÝ NGỌC KHUÊ	Nữ	11	06	2015	
27	CHÂU NGỌC KHÁNH	Nữ	16	07	2015	
28	ĐẶNG ĐỨC ANH	Nam	12	01	2015	
29	ĐẶNG KIM NGỌC	Nữ	08	04	2015	
30	Đào Duy Khang	Nam	09	11	2015	
31	ĐINH TRẦN THIÊN HƯƠNG	Nữ	31	08	2015	
32	Đỗ Hoàng Tuấn Kiệt	Nam	02	07	2015	
33	DƯƠNG ĐỖ TƯỜNG VY	Nữ	25	11	2015	
34	HỒ THANH VY	Nữ	16	1	2015	



STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Ghi chú
35	Hoàng Lê Anh Hào	Nam	19	01	2015	
36	HOÀNG LÊ NHƯ	Nữ	04	05	2015	
37	HÔNG NHẬT TƯỜNG	Nam	27	10	2015	
38	HUYỀN NHỰT KHÁNH VÂN	Nữ	29	01	2015	
39	HUYỀN PHẠM MINH QUÂN	Nam	15	8	2015	
40	La Quốc Nam	Nam	23	04	2015	
41	LÊ MINH TÂM	Nam	03	12	2015	
42	LÊ NGỌC TRÂM ANH	Nữ	28	06	2015	
43	LÊ NGUYỄN MINH ANH	Nữ	07	10	2015	
44	LÊ NGUYỄN TẤN PHÚC	Nam	07	10	2015	
45	LÊ NGUYỄN THẢO NGUYỄN	Nữ	24	04	2015	
46	LIÊU QUANG HUY	Nam	27	07	2015	
47	LÝ TRIỀU KHANG	Nam	20	09	2015	
48	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	Nam	15	7	2015	
49	NGUYỄN ĐẶNG TRUNG DŨNG	Nam	23	11	2015	
50	NGUYỄN DUC ANH	Nam	03	3	2015	
51	NGUYỄN DƯƠNG HÀ PHƯƠNG	Nữ	8	9	2015	
52	NGUYỄN DUY KHANG	Nam	19	12	2015	
53	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	Nam	09	10	2015	
54	NGUYỄN HOÀNG VIỆT HÙNG	Nam	17	6	2015	
55	NGUYỄN HỒNG ANH	Nữ	13	01	2015	
56	NGUYỄN HUỖN MINH CHÂU	Nữ	16	02	2015	
57	NGUYỄN KHÁNH CHI	Nữ	12	12	2015	
58	NGUYỄN KHÁNH THU	Nữ	01	05	2015	
59	NGUYỄN LÊ MINH KHUÊ	Nữ	21	04	2015	
60	NGUYỄN LƯU HOÀNG YẾN	Nữ	02	01	2015	
61	NGUYỄN MINH DŨNG	Nam	18	06	2015	
62	NGUYỄN MINH NGHĨA	Nam	19	05	2015	
63	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂN	Nữ	5	3	2015	
64	NGUYỄN NHẬT QUỲNH	Nữ	03	07	2015	
65	NGUYỄN PHAN NGỌC MINH	Nữ	05	02	2015	
66	NGUYỄN QUANG PHÚ	Nam	02	12	2015	
67	NGUYỄN SĨ VINH	Nam	25	11	2015	
68	NGUYỄN TẤN KHANG	Nam	09	08	2015	
69	NGUYỄN THIÊN PHƯỚC	Nam	04	08	2015	
70	Nguyễn Trần Thanh Sơn	Nam	14	09	2015	
71	NGUYỄN TRÚC HƯƠNG	Nữ	20	01	2015	
72	NGUYỄN TỬ VĨNH PHÁT	Nam	24	01	2015	
73	NGUYỄN TUẤN HUY	Nam	16	12	2015	
74	NGUYỄN VIỆT TRÚC NGUYỄN	Nữ	05	01	2015	
75	PHẠM GIA BẢO	Nam	10	07	2015	
76	PHẠM QUANG GIA HUY	Nam	22	09	2010	

STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Ghi chú
77	PHAM THAO NHI	Nữ	23	09	2015	
78	PHẠM VŨ BẢO ANH	Nữ	06	04	2015	
79	PHAN ANH TUẤN TỬ	Nam	02	10	2015	
80	PHAN HOÀNG TRÍ	Nam	30	3	2015	
81	PHAN NGỌC PHƯƠNG UYÊN	Nữ	23	04	2015	
82	PHAN NGỌC UYÊN MINH	Nữ	04	01	2015	
83	Phan Nguyễn An Nhiên	Nữ	24	12	2015	
84	PHAN NHẬT NAM	Nam	12	7	2015	
85	PHÙNG CẨM KHANG	Nam	20	02	2015	
86	PHƯƠNG KỶ TRIẾT	Nam	12	12	2015	
87	SỬ MINH KHÔI	Nam	03	02	2015	
88	TÔ GIA THỊNH	Nam	20	12	2015	
89	TRẦN GIA BẢO	Nam	23	09	2015	
90	TRẦN HÀ KHÁNH CHI	Nữ	06	09	2015	
91	TRẦN HOÀNG QUÂN	Nam	13	06	2015	
92	TRẦN NGUYỄN KHÁNH HÀ	Nữ	9	11	2015	
93	TRẦN NHẬT MINH	Nam	25	10	2015	
94	TRẦN QUỐC PHÁT	Nam	29	09	2015	
95	TRẦN THANH NGỌC	Nữ	06	05	2015	
96	TRẦN TRỌNG HOÀNG	Nam	17	10	2015	
97	Trần Vũ Quốc Việt	Nam	16	03	2015	
98	TRẦN VŨ TRÂM ANH	Nữ	11	12	2015	
99	TRỊNH VÕ GIA HÂN	Nữ	6	10	2015	
100	TRƯƠNG HUY HOÀNG	Nam	12	9	2015	
101	TRƯƠNG TRÚC HÂN	Nữ	01	01	2015	
102	Uông Đình Anh Khôi	Nam	05	02	2015	
103	VŨ NGUYỄN ANH KIẾT	Nam	17	06	2015	
104	TRẦN GIA HÙNG	Nam	24	7	2015	

Tổng cộng danh sách có 104 học sinh ./.



STT	Họ và tên người đăng ký	Giới tính	Ngày sinh	Ngày đăng ký	Chức vụ
87	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
88	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
89	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
90	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
91	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
92	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
93	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
94	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
95	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
96	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
97	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
98	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
99	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
100	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
101	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
102	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
103	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị
104	NGUYỄN VĂN HẠNH	Nam	01/01/1975	01/01/2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đây là danh sách các thành viên Hội đồng quản trị.

